TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2022/QĐST- HNGĐ	*Cửa Lò, ngày 31 tháng 05 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ - TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 67/2021/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995.

Nơi ĐKHKTT: Khối 03, phường Ng, thị xã C, tỉnh Nghệ An

Nơi ở hiện tại: Xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn Giáp, sinh năm 1996.

Nơi ĐKHKTT và trú tại: Khối 03, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956.

+. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958

Nơi cư trú: Xóm 9, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

(Bà Nguyễn Thị L ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 24/02/2022)

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn Giáp.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn G có 01 con chung là cháu Hoàng Ngọc Khánh Q, sinh ngày 03/3/2020. Chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Ngọc Khánh Quỳnh cho đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Văn G.

Anh Hoàng Văn G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Hoàng Văn G trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Chị Nguyễn Thị H không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hiền, anh Hoàng Văn G, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L thỏa thuận thống nhất và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận như sau:

Vợ chồng chị Nguyễn Thị H, anh Hoàng Văn G có tài sản chung là thửa đất số 1125, tờ bản đồ số 20, diện tích 212m^2 tại xóm 21, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, trị giá 148.400.000 đồng; Trên đất có 02 ngôi nhà cấp bốn *(01 nhà khoảng 40m^2, 01 nhà khoảng 20m^2)* và khoảng 20m bờ rào của ông T, bà L. Đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 774566 mang tên Hoàng Văn G, Nguyễn Thị H. Nguồn gốc thửa đất số 1125, tờ bản đồ số 20, diện tích 212m^2 tại xóm 21, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An là của ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L (Bố mẹ chị Nguyễn Thị H) cho vợ chồng chị H, anh G. Ngoài ra, vợ chồng chị H, anh G không có tài sản chung nào khác.

Chị Nguyễn Thị H được hưởng toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu 02 ngôi nhà cấp bốn *(01 nhà khoảng 40m^2, 01 nhà khoảng 20m^2)* và khoảng 20m bờ rào do Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L xây dựng tọa lạc trên thửa đất số 1125, tờ bản đồ số 20, diện tích 212m^2 tại xóm 21, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An

Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trích số tiền chênh lệch tài sản cho anh Hoàng Văn G là 150.000.000đ (*Một trăm năm mươi triệu đồng).*

Anh Hoàng Văn G được nhận số tiền chênh lệch tài sản do chị Nguyễn Thị H giao là 150.000.000đ *(Một trăm năm mươi triệu đồng).*

Ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L tự nguyện nhường quyền sở hữu 02 ngôi nhà cấp bốn *(01 nhà khoảng 40m^2, 01 nhà khoảng 20m^2)* và khoảng 20m bờ rào do ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L xây dựng tọa lạc trên thửa đất số 1125, tờ bản đồ số 20, diện tích 212m^2 cho chị Nguyễn Thị H, không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải thanh toán giá trị tài sản nhà, bờ rào nêu trên.

- Về khoản nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn G thống nhất không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn G thống nhất chị Nguyễn Thị H chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 4.010.000đ *(Bốn triệu không trăm mười nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền 3.860.000đ *(Ba triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng)* theo biên lai số 0001068 ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 .

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THADS Thị xã Cửa Lò;
- Các đương sự;
- UBND xã Nghi Phong, H. Nghi Lộc;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh